

Số: 913/2020/QĐST- HNGĐ

Gò Vấp, ngày 06 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 844/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trình Thị H, sinh năm 1984; Cư trú tại: Số 23B đường H, Phường V, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Bùi Văn B, sinh năm 1981; Cư trú tại: Số 12 đường B, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ hiện nay: Đang thi hành án tại trại tạm giam N; Địa chỉ: Xã Phạm Văn V, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 ngày 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trình Thị H và ông Bùi Văn B

Giấy chứng nhận kết hôn số 08 Quyền số 01 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình cấp ngày 20/02/2002 không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Giao cho bà Trình Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung là trẻ Bùi Minh N, sinh ngày 20/01/2003 và trẻ Bùi Huy H, sinh ngày 18/7/2008, bà Trình Thị H không yêu cầu ông Bùi Văn B phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Bùi Văn B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án Quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng, bà Trình Thị H tự nguyện nộp, nên được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Trình Thị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0026573 ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H còn được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự quận Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng